TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2026/HS-ST
Ngày 10 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA

Tại điểm cầu Trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bàn Văn Hoàng

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lò Thị Minh và bà Hoàng Thị Hội

- *Thư ký phiên toà:* Ông Bàn Văn Sơn - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên toà*:

Ông Đỗ Tràng Dũng - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam V, thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh S.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đ.

Đại diện Viện Kiểm sát: Ông Nguyễn Duy H – Kiểm sát viên.

Cán bộ, chiến sỹ thuộc Phân trại tạm giam Vân H1: Ông Cầm Thái N và ông Lò Văn H2.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026, tại điểm cầu trung trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La và điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Vân Hồ, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/2026/TLST - HS ngày 09 tháng 02 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2026/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo.

Mùa A L, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 07/5/1988; Tại xã C, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản P, xã L, tỉnh Sơn La: Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; CCCD số 014088011177; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Mùa A C (đã chết), con bà Thào Thị V; Bị cáo có vợ là Sồng Thị S và có 06 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số: 11/2016/HSST ngày 24/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Mùa A L

18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích). Tại Quyết định số: 225/2019 ngày 09/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng (Đã được xóa tiền sự). Tại Quyết định số: 45/QĐ – UBND xã L, tỉnh Sơn La đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã trong thời hạn là 03 tháng (Đã được xóa tiền sự).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 15/12/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh S - Phân trại tạm giam Vân Hồ cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Mùa A L khai nhận như sau: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 14/12/2025, Mùa A L đi bộ từ nhà đến khu vực bản P, xã L, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi L gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ không quen biết 14 viên hồng phiến được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 80.000 đồng. Sau khi mua được ma túy L cất gói ma túy vào túi quần bên phải rồi đi bộ về nhà, đi được một đoạn thì bị tổ công Công an xã L kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 14 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi đều có ký hiệu WY, là nghi là ma túy, loại methamphetamine.

Ngày 15/12/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh S tiến hành Test thử ma túy đối với Mùa A L cho kết quả: Dương tính. Qua xác minh Mùa A L không thuộc diện nào theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Ngày 15/12/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh S tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng 14 viên nén màu hồng thu giữ của Mùa A L được 1,36 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu L.

Tại bản kết luận giám định số: 26/KL - KTHS ngày 19/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh S kết luận: "*Mẫu ký hiệu L gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,36 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,36 gam loại Methamphetamine*". H2 lại mẫu gửi giám định có khối lượng 1,30 gam.

Bản cáo trạng số 116/CT - VKS ngày 06/02/2026 của Viện kiểm sát nhân khu vực 6 - Sơn La đã truy tố Mùa A L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà: Bị cáo Mùa A L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6. Kiểm sát viên – Đại

diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Mùa A L về tội danh, Điều luật, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùa A L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025; Xử phạt bị cáo Mùa A L từ 04 năm đến 04 năm 06 sáu tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; đề nghị tuyên tịch thu tiêu huỷ: "*Vật chứng còn lại vụ* Mùa A L *(Một mảnh nilon màu hồng và 1,30 gam Methamphetamine*)".

3. Về án phí: Đề nghị căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa A L.

Bị cáo nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 và không có ý kiến gì tranh luận, đối đáp lại.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Mùa A L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều, bị cáo không có ý kiến gì thay đổi hay bổ sung gì và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ. Kết luận giám định "Khối lượng chất ma túy bị thu giữ là 1,36 gam loại Methamphetamine"; Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 15/12/2025 bị cáo Mùa A L, bị bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép 1,36 gam Methamphetamine.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng

bị cáo đã cố tình phạm tội nghiêm trọng, tàng trữ 1,36 gam Methamphetamine đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhất là tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên cần có mức án phù hợp đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý nói chung tại địa phương hiện nay. Do bị cáo Mùa A L thực hiện hành vi phạm tội sau 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025; Do đó áp dụng Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025, để xét xử bị cáo Mùa A L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025, quy định khung hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm tù là đúng với quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về nhân thân: Tại bản án số: 11/2016/HSST ngày 24/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Mùa A L 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Đã được xóa án tích). Tại Quyết định số: 225/QĐ/2015 ngày 09/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 tháng, đã chấp hành xong. Tại Quyết định số: 45/QĐ – UBND xã L, tỉnh Sơn La đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã trong thời hạn là 03 tháng (Đã được xóa tiền sự). Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, trở thành công dân tốt cho gia đình, làm gương cho con, cháu và có ích xã hội, nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo lại tiếp tục đi tìm mua ma túy để sử dụng, nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo vẫn là có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Qua xác minh, bị cáo hiện nay sống về nghề trồng trọt, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với người người phụ nữ không quen biết bán ma túy cho bị cáo Mùa A L, do không xác định được lai lịch, địa chỉ. Nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh S không có cơ sở điều tra xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Buộc bị cáo Mùa A L phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy bị thu giữ là 1,36 gam Methamphetamine.

[9] Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Mùa A L do không thuộc diện nào quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung

năm 2025. Công an tỉnh S đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Mùa A L, theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ - CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ là có căn cứ.

[10] Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong được dán kín lại, mặt trước phong bì ghi: "*Vật chứng còn lại vụ Mùa A L, Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 15/15/2025 (Một mảnh nilon màu hồng)",* 01 phong bì niêm phong, dán kín. Mặt trước ghi: *"Hoàn lại mẫu gửi giám định vụ Mùa A L. Mẫu L=1,30 gam Methamphetamine",* vật chứng trên là vật bị Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[12] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Mùa A L được miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Thời hạn tạm giam đối với bị cáo Mùa A L còn lại dưới 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Mùa A L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Xử phạt bị cáo Mùa A L 04 (Bốn) năm 06 (S1) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025, khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên tiêu hủy: - 01 phong bì do Bưu điện V1 phát hành được dán kín niêm phong. Mặt trước phong bì ghi: "*Vật chứng còn lại vụ Mùa A L, Tàng trữ trái phép*

chất ma túy, bắt ngày 15/12/2025 (Một mảnh nilon màu hồng)". Tại phần mép dán giáp lai có dán giấy niêm phong của Công an tỉnh S phát hành có số 072859.

- 01 phong bì niêm phong dán kín. Mặt trước phong bì ghi: "*Hoàn lại mẫu giám định vụ Mùa A L. Mẫu L =1,30 gam.* Mặt sau của phong bì thư, tại mép dán giáp lai được dán giấy niêm phong của Công an tỉnh S phát hành có số 0045086.

Theo biên bản bàn giao vật chứng số: 114/BBVC - THA ngày 09/02/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Mùa A L được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Mùa A L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/3/2026).

Nơi nhận:
- TA ND Tỉnh;
- VKSND khu vực 6 (02);
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA DS tỉnh Sơn La;
- Trại Giam CA tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06) Công an tỉnh Sơn La;
- Bi cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Hoàng